

BIÊN BẢN KIỂM TRA
TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

Thực hiện theo Quyết định số 216 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về thành lập Đoàn Kiểm tra công tác y tế trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các trường học trên địa bàn Quận 5 năm học 2023-2024.

Hôm nay, vào lúc...15.....giờ.10.....ngày.26.....tháng.01.....năm 2024, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại:....Trường tiểu học TRẦN QUỐC TOÀN.....

I. Thành phần tham gia buổi làm việc:

Đoàn kiểm tra:

- 1/ ...Đ. Nguyễn Quốc Việt....., Chức vụ: Trưởng đoàn;
- 2/ ...Đ. Nguyễn Đình Phú....., Chức vụ: Phó Trưởng đoàn;
- 3/ ...Đ. Nguyễn Thanh Bình....., Chức vụ: Thành viên;
- 4/ ...Đ. Trần Văn Hữu....., Chức vụ: Thành viên;
- 5/ ...Đ. Nguyễn Thị Kiều....., Chức vụ: Thành viên;
- 6/ ...Đ. Nguyễn Thị Thanh Hoa....., Chức vụ: Thành viên;
- 7/ ...Đ. Trương Hoàng Mỹ....., Chức vụ: Thành viên;
- 8/ ...Đ. Trần Thị Lan....., Chức vụ: Thành viên;
- 9/ ...Đ. Trần Mỹ Lệ....., Chức vụ: Thành viên;
- 10/ Đại diện Trạm Y tế Phường.....:

Đại diện đơn vị được kiểm tra:

- 1/ ...Đ. Lê Thị Tuyết Mai.....: Hiệu trưởng
- 2/ ...Đ. Nguyễn Nhật Quỳnh.....: NV. Y tế
- 3/
- 4/

II. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Căn cứ theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

A. Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học

I. Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật		Kết quả đánh giá	
<u>1</u>	Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
<u>2</u>	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến khu vực của phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
Nhận xét :			
II. Phòng học		Kết quả đánh giá	
<u>3</u>	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
<u>4</u>	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
<u>5</u>	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, ti vi, amly, điều hòa,...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
Nhận xét : <i>Giữ vệ sinh các phòng cần có móc và được cố định khi cửa mở</i>			
III. Hiên chơi, lan can, cầu thang		Kết quả đánh giá	
<u>6</u>	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa đảm bảo an toàn.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
Nhận xét :			

IV. Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)		Kết quả đánh giá	
7	Độc lập với các khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
8	Bảo đảm quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm ướt, ứ đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
9	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
V. Nhà vệ sinh		Đạt ☒	Chưa đạt ☐
10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu có người học khuyết tật).	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
Nhận xét :			
VI. Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường		Kết quả đánh giá	
12	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chặt, tía bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn chắc chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.	Đạt ☐	Chưa đạt ☐
Nhận xét :			

VII. Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		Kết quả đánh giá	
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
Nhận xét :			
B. An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng		Kết quả đánh giá	
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
20	Không xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
Nhận xét :			
C. Phòng, chống đuối nước; tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác		Kết quả đánh giá	
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
29	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

Nhận xét :

.....

.....

.....

D. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		Kết quả đánh giá	
<i>I. Y tế trường học</i>			
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

Nhận xét :

.....

.....

II. An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia		Kết quả đánh giá	
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
39	Không bán và quảng cáo thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

Nhận xét :

.....

.....

Đ. Thực hiện quy tắc ứng xử văn hoá, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		Kết quả đánh giá	
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

	đôi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.		
43	Thành lập Tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

Nhận xét :

.....

.....

E. Công tác quản lý		Kết quả đánh giá	
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích và được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.	Đạt ☒	Chưa đạt ☐
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).	Đạt ☒	Chưa đạt ☐

Nhận xét :

.....

.....

.....

Ghi chú: - Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.

- Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.

Kết quả đánh giá: Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường: 49
.....

- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 49 / 49 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường = 100 %

- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: ... 0 ... tiêu chí.

KẾT LUẬN CỦA ĐOÀN KIỂM TRA:

.....
Điểm ưu: Đạt trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích
.....
.....
.....

III. KIẾN NGHỊ:

.....
Hồ sơ cần sắp xếp theo các mục và tập đi lưu trữ khoa học hơn
.....
.....
.....

IV. Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA:

.....
.....
.....

Biên bản kiểm tra kết thúc lúc 16 giờ cùng ngày, biên bản đã được đọc lại cho những người trong thành phần tham gia buổi làm việc cùng nghe và cùng đồng ý thông qua. Biên bản được lập thành 03 bản, có nội dung như nhau, 01 bản được giao cho đơn vị được kiểm tra và 02 bản Đoàn kiểm tra lưu giữ./.

**ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**



Đỗ Thị Tuyết Mai

**NGƯỜI GHI
BIÊN BẢN**

[Signature]
Bà Mỹ Lệ

TRƯỞNG ĐOÀN

[Signature]
Nguyễn Quốc Việt